

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ C  
TỈNH CAO BẰNG**  
Số: 10/2021/QĐ-DSST

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Cao Bằng, ngày 29 tháng 3 năm 2021*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 19 tháng 3 năm 2021 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 15/2021/TLST - DS ngày 28 tháng 01 năm 2021

**XÉT THẤY:**

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:<sup>(4)</sup>**

- Nguyên đơn: Bà Tô Thị H

*HKTT:* Xóm B, xã T, huyện H, tỉnh Cao Bằng.

Nơi ở hiện nay: Cửa hàng sách giáo khoa thị trấn T, huyện H tỉnh Cao Bằng.

- Bị đơn: 1. Bà Chu Thị A

*Địa chỉ:* Xóm 3 N, xã H, thành phố C, tỉnh Cao Bằng.

2. Ông Đoàn Thế L

*Địa chỉ:* Xóm 3 N, xã H, thành phố C, tỉnh Cao Bằng.

**2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

+ Về nghĩa vụ thanh toán: Hai bên đương sự cùng xác nhận bà Chu Thị A và ông Đoàn Thế L (cùng có địa chỉ tại: Xóm 03, N, xã H, thành phố C, tỉnh Cao Bằng) có trách nhiệm thanh toán cho bà Tô Thị H số tiền 200.000.000 đồng (hai trăm triệu đồng)

Về phương thức thanh toán: Thanh toán thành 04 lần. Cụ thể:

+ Trước 30/9/2021 bà A và ông L có trách nhiệm trả 50.000.000 đồng (năm mươi triệu đồng) cho bà H;

+ Trước 31/3/2022 bà A và ông L có trách nhiệm trả 50.000.000 đồng (năm mươi triệu đồng) cho bà H;

+ Trước ngày 30/9/2022 bà A và ông L có trách nhiệm trả 50.000.000 đồng (năm mươi triệu đồng) cho bà H;

+ Trước ngày 31/3/2023 bà A và ông L có trách nhiệm trả 50.000.000 đồng (năm mươi triệu đồng) cho bà H.

Kể từ ngày đến thời hạn trả nợ và có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015.

Về án phí: Mỗi bên đương sự phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 2.500.000 đồng (hai triệu năm trăm nghìn đồng) để sung công quỹ nhà nước nhưng phía bị đơn tự nguyện nộp toàn bộ tiền án phí thay cho nguyên đơn. Tổng số tiền án phí mà ông L và bà A phải nộp là 5.000.000 đồng (năm triệu đồng).

Xác nhận bà Tô Thị H đã nộp 5.000.000 đồng (năm triệu đồng) tiền tạm ứng án phí theo biên lai số AA/2018/0000968 ngày 21/01/2021 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố C.

Nay bà Tô Thị Hoàn được hoàn lại số tiền 5.000.000 đồng (năm triệu đồng) tạm ứng án phí theo biên lai số AA/2018/0000968 ngày 21/01/2021 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố C.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Thị Hanh**